

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG CHÀ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/HS-ST
Ngày 16/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hiên
2. Ông Khoàng Văn Hạc

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Văn Long – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2025/ TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Vàng Hồng V, tên gọi khác: không; sinh năm: 2005 tại Bắc Kạn;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn P, xã C, huyện P, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vàng Văn S và bà Vừ Thị S, bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 12/01/2023 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 08 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản, ngày 28/11/2023 bị cáo đã chấp hành xong, bị cáo được coi là không có án tích do lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp là người bị kết án từ 16 đến dưới 18 tuổi phạm tội ít nghiêm trọng. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/01/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lò Duy Kh, sinh năm 2006

Địa chỉ: Bản N, xã N1, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Hà Thị V1 sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ 05, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

- Người làm chứng: Cháu Mào Thị Huyền L sinh năm 2010

Địa chỉ: Bản T, xã L, thị xã M, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

- Người giám hộ của cháu L: Bà Tòng Thị T sinh năm 1964

Địa chỉ: Bản T, xã L, thị xã M, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lý A Ch - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 11/01/2025, khi Vàng Hồng V đang ở phòng trọ của cháu Mào Thị Huyền L và chị gái của L là Mào Thị Thanh Huyền thuộc tổ dân phố 07, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên chơi thì có anh Lò Duy Kh, sinh năm 2006, trú tại xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên đến phòng trọ để tắm nhờ. Trong lúc Kh đi tắm, Huyền không ở phòng trọ, còn L đang nằm trên giường chuẩn bị ngủ, V nói với L cho V mượn điện thoại của L (Nhãn hiệu Realme màu xanh lấp sim Viettel số 0332745114, 01 sim mạng Vinaphone số 0835653562) để đi mua đồ, L đồng ý, V cầm điện thoại của L thì nhìn thấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu đen, có ốp điện thoại nhựa màu trắng, bên trong lắp sim MobiFone số thuê bao 0787420623 trị giá 9.550.000 đồng của anh Kh đang cắm dây sạc để ở trên đệm ngủ ở dưới nền nhà cạnh giường chị Huyền liền nảy sinh ý định trộm cắp. V lén lút rút điện thoại ra khỏi dây sạc cầm trên tay nhanh chóng đi bộ ra khu chợ thị trấn M. Khi đến cửa hàng của chị Hà Thị V1 tại tổ dân phố 05, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên, V vào và nói dối là điện thoại của mình bán điện thoại cho chị V1 với giá 7.800.000 đồng, chị V1 tháo sim trả lại cho V. V nhận tiền và thuê taxi đi xuống thành phố Điện Biên Phủ. Anh Kh sau khi mất điện thoại đã đến Công an huyện Mường Chà trình báo sự việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà đã triệu tập V về làm việc, V khai nhận số tiền bán điện thoại V đã chi tiêu trả tiền Taxi 600.000 đồng và ăn phở 40.000 đồng, còn lại 7.160.000 đồng. V đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà số tiền trên và 01 sim điện thoại của anh Kh cùng chiếc điện thoại của cháu L.

Quá trình giải quyết Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại số tiền 7.160.000 đồng cho chị V1, trả chiếc điện thoại Nhãn hiệu Realme màu xanh lấp sim Viettel số 0332745114, 01 sim mạng Vinaphone số 0835653562 cho cháu L.

Bị hại anh Lò Duy Kh đề nghị được nhận lại tài sản bị trộm cắp là chiếc điện thoại kèm vỏ ốp và sim điện thoại, không có yêu cầu, ý kiến gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hà Thị V1 xác nhận đã nhận được số tiền 7.160.000 đồng. Nhất trí ý kiến của bị cáo về việc có trách nhiệm trả cho chị số tiền còn lại 640.000 đồng. Không có yêu cầu, ý kiến gì khác.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà,

tỉnh Điện Biên. Bị cáo đề nghị được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và có trách nhiệm trả cho chị Hà Thị V1 số tiền 640.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSMC ngày 20/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo: Vàng Hồng V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo Vàng Hồng V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, khoản 2 điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự Trả lại vật chứng gồm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu đen, ốp điện thoại nhựa màu trắng, sim MobiFone số thuê bao 0787420623 cho bị hại anh Lò Duy Kh. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị miễn cho bị cáo án phí hình sự sơ thẩm. Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và chị V1 về việc bị cáo có trách nhiệm trả cho chị V1 số tiền 640.000 đồng.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nguyên nhân, mục đích phạm tội, nhân thân, hoàn cảnh gia đình bị cáo, áp dụng mức hình phạt ở mức thấp nhất theo đề xuất của Đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Ngoài ra, người bào chữa còn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 19 h 00' ngày 11/01/2025, tại phòng trọ của cháu Mào Thị Huyền L ở tổ dân phố 07, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên, Vàng Hồng V đã có hành vi lén lút bí mật chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Pro max của anh Lò Duy Kh trị giá 9.550.000 đ (Chín triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã được chứng minh qua lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, tại bản kết luận giám định các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi trên của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo có tội. Bị cáo Vàng Hồng V đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất ít nghiêm trọng, nhưng gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo; nhằm thể hiện tính nghiêm minh, nghiêm khắc và răn đe của pháp luật với tội phạm và những hành vi vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề xuất áp dụng cho bị cáo và ý kiến của người bào chữa là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đ đến 50.000.000 đ. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn và không có tài sản gì có giá trị. Do đó, hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy cần căn cứ khoản 2 điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự Trả lại vật chứng gồm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu đen, 01 ốp điện thoại nhựa màu trắng, 01sim MobiFone số thuê bao 0787420623 cho bị hại anh Lò Duy Kh.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại được trả lại tài sản bị mất, không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Hà Thị V1 đã nhận lại số tiền 7.160.000 đồng trong số 7.800.000 đ đã đưa trả tiền mua điện thoại của bị cáo. Bị cáo và chị V1 nhất trí thỏa thuận bị cáo có trách nhiệm trả lại cho chị V1 số tiền còn lại 640.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy việc thỏa thuận như trên là tự nguyện nên căn cứ Điều 122, 123, khoản 2 Điều 131 Bộ luật Dân sự ghi nhận về trách nhiệm dân sự này.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

[7]. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà, Công an tỉnh Điện Biên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 47 Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điểm b khoản 3 điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Các Điều 122, 123, khoản 2 Điều 131 Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vàng Hồng V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Vàng Hồng V 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 13/01/2025).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Trả lại 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max màu đen, số máy MG8X3LL/A, số seri F2LDRFARØD3Y đã cũ, đã qua sử dụng; 01 ốp điện thoại nhựa màu trắng; 01 sim MobiFone số thuê bao 0787420623 cho anh Lò Duy Kh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/3/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà)

4. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Hà Thị V1 và bị cáo Vàng Hồng V, cụ thể: Bị cáo Vàng Hồng V có trách nhiệm trả cho chị Hà Thị V1 640.000 (sáu trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bên phải thi hành án chưa thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần quyết định của bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/4/2025.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện MC;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh DB;
- Chi cục Thi hành án DS HMC;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam khu vực TPĐBP, trại giam công an tỉnh DB;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ, Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Ngọc